

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Án số: 195/2022/HS-ST
Ngày 21 - 12 - 2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hân.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Tô Thị Thanh Tâm và ông Trương Công Định.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Quỳnh Anh - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình tham gia phiên tòa:
Ông Tô Hồng Thái - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 189/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 193/QĐXX-HS ngày 09 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Thị D**, sinh ngày 02/9/1995; nơi sinh tại Thái Bình; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn ĐH, xã SH, huyện TT, tỉnh Thái Bình; chỗ ở: Ngõ 112, đường Trần Thủ Độ, tổ 05, phường Tiền Phong, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn T và bà Nguyễn Thị D; có chồng là anh Hoàng Tiến Đ và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/9/2022, tạm giam từ ngày 30/9/2022 đến nay; trích xuất có mặt tại phiên tòa.

*** Người chứng kiến:**

- Anh Đặng Trung K, sinh năm 1976; nơi cư trú: Tổ A, phường THĐ, thành phố TB, tỉnh Thái Bình, (vắng mặt).

- Bà Bùi Thị H, sinh năm 1955; nơi cư trú: Số nhà 8A ngõ B, đường ĐLK, tổ C, phường BX, thành phố TB, tỉnh Thái Bình, (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 27/9/2022, tại khu vực vườn hoa

thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, bị cáo Vũ Thị D mua của một người nam giới khoảng 40 tuổi (không biết họ và tên, địa chỉ) 02 gói ma túy loại Heroine và 01 túi ma túy loại Methamphetamine với giá 1.000.000 đồng với mục đích để bán lại kiếm lời. Sau đó bị cáo D cho số ma túy vừa mua được vào 01 túi xách màu đen và điều khiển xe máy điện về Tòa nhà (khu chung cư) Liên Đoàn Lao Động tỉnh Thái Bình, thuộc tổ 2, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình đứng chờ có ai hỏi mua ma túy thì bán. Tổ công tác của Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thái Bình phát hiện bị cáo D có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu bị cáo chấp hành pháp luật. Tại đây, trước sự chứng kiến của ông Đặng Trung K và bà Bùi Thị H, bị cáo D đã tự giác lấy từ trong túi xách màu đen đang đeo trên người ra giao nộp cho tổ công tác 02 gói được gói trong giấy tráng kim màu trắng bên trong đều chứa chất bột màu trắng dạng cục và 01 túi nylon trong suốt có mép cài bên trong có chứa chất dạng tinh thể trong suốt, bị cáo D khai nhận đó là Heroine và ma túy đá bị cáo D tàng trữ để bán. Tổ công tác đã niêm phong ma túy mẫu số M1, M2, sau đó đưa bị cáo D cùng phương tiện và mời người chứng kiến về trụ sở Công an phường Trần Hưng Đạo, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình để làm việc. Tại trụ sở Công an phường, tổ công tác đã kiểm tra và thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu xám đen bên trong túi xách của bị cáo D, kiểm tra xe máy điện do bị cáo điều khiển nhưng không phát hiện được gì. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thực hiện các thủ tục khác theo quy định. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo D nhưng không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Tại bản kết luận giám định số 382/KL-KTHS(MT) ngày 28/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: “Mẫu vật trong phong bì niêm phong M1 gửi giám định là ma túy, loại Heroin, có khối lượng 0,3114 gam (*không thấy ba nghìn một trăm mười bốn gam*). Mẫu vật trong phong bì niêm phong M2 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,3714 gam (*không thấy ba nghìn bảy trăm mười bốn gam*)”.

Tại cơ quan điều tra những người chứng kiến là anh Đặng Trung K và bà Bùi Thị H đều khai như sau: Khoảng 15 giờ ngày 27/9/2022, tại khu vực cổng của Tòa nhà (khu chung cư) Liên đoàn Lao động tỉnh Thái Bình thuộc tổ 02, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, anh K, bà H chứng kiến một người nữ giới khai tên là Vũ Thị D, sinh ngày 09/9/1995, trú tại: Thôn ĐH, xã SH, huyện TT, tỉnh Thái Bình; chỗ ở: Ngõ 112, đường Trần Thủ Độ, tổ 05, phường Tiền Phong, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình và tự giác lấy từ trong túi xách màu đen đang đeo trên người ra 02 gói bên ngoài đều được gói giấy tráng kim màu trắng, bên trong đều có chứa chất bột màu trắng dạng cục và 01 túi nylon trong suốt bên trong chứa chất dạng tinh thể trong suốt giao nộp cho tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thái Bình. Vũ Thị D khai đó là Heroine và ma túy đá vừa mua được mục đích để bán lại kiếm lời. Tổ công tác niêm phong gói các gói ma túy theo

mẫu số M1, M2 sau đó đưa Vũ Thị D và mời anh Kiều, bà Hòa về trụ sở Công an phường Trần Hưng Đạo, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình làm việc. Khi kiểm tra túi xách của Vũ Thị D tổ công tác thu được 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu xám đen, kiểm tra xe máy điện do Vũ Thị D điều khiển nhưng không phát hiện được gì.

Tại cơ quan điều tra bị cáo Vũ Thị D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Bản cáo trạng số: 206/CT - VKSTPTB ngày 30/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Vũ Thị D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên luận tội: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như lời khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới làm thay đổi nội dung vụ án nên khẳng định cáo trạng truy tố bị cáo là đúng pháp luật. Kiểm sát viên phân tích nguyên nhân, điều kiện phạm tội, đánh giá chứng cứ xác định có tội, xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, hậu quả, nhân thân của bị cáo, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên giữ nguyên quan điểm truy tố theo cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Thị D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1, 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Vũ Thị D từ 02 năm 06 tháng đến 02 năm 09 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 27/9/2022. Phạt bổ sung bị cáo từ 05 triệu đến 07 triệu đồng.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị xử lý vật chứng bằng hình thức: Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo hoàn lại sau giám định. Trả lại cho bị cáo 01 xe máy điện hiệu LIMA, màu xám bạc không có biển số; 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu xám đen; 01 túi xách màu đen đều đã cũ.

Bị cáo Vũ Thị D xác định cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật vì vậy bị cáo không trình bày lời bào chữa cũng như không trình bày ý kiến tranh luận về tội danh và mức hình phạt do Kiểm sát viên đề nghị tại phiên tòa. Kết thúc phần tranh luận bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố: Các tài liệu, chứng cứ do Điều tra viên và Kiểm sát viên thu thập trong quá trình điều tra vụ án đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật và đó là các tài liệu, chứng cứ hợp pháp chứng minh cho hành vi phạm tội của bị cáo. Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên và cơ quan điều tra, Viện kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên bị cáo không khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng.

[2] Căn cứ kết tội đối với bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa đúng như lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và hoàn toàn phù hợp với Cáo trạng đã truy tố, đồng thời còn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; Bản Kết luận giám định; Lời khai của người chứng kiến cùng các tài liệu, chứng cứ khác chứng minh về thời gian, địa điểm phạm tội của bị cáo thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 15 giờ ngày 27/9/2022, tại khu vực trước cổng của Tòa nhà (khu chung cư) Liên đoàn Lao động tỉnh thuộc tổ 02, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, bị cáo Vũ Thị D có hành vi tàng trữ trái phép mục đích để bán trái phép 02 gói ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,3114 gam và 01 túi ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 0,3714 gam, (tổng 02 chất là 0,6828 gam) thì bị tổ công tác của Phòng điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh Thái Bình bắt quả tang. Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ, lẽ ra bị cáo phải nhận thức rõ các tác hại do ma túy gây ra cũng như phải hiểu được quy định của pháp luật về việc nghiêm cấm đối với mọi hành vi liên quan đến ma túy, song để đạt được mục đích kiếm tiền nhanh chóng nhất mà ít mất sức lao động nên bị cáo đã cố ý phạm tội. Xét hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo phù hợp với dấu hiệu cấu thành cơ bản của tội phạm quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Điều 251 - Tội mua bán trái phép chất ma túy: *“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.”*. Như vậy, hành vi của bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh và Điều luật là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy là nguy hiểm cho xã hội, vì hành vi đó đã cố ý xâm phạm đến các quy định của nhà nước về quản lý các chất ma túy, đe dọa nghiêm trọng đến an toàn, trật tự công cộng, sức khỏe của con người cũng như ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Xét nguyên nhân và điều kiện để thực hiện hành vi phạm tội là để đạt được mục đích kiếm tiền nhanh chóng mà ít mất sức lao động nên bị cáo không tuân thủ pháp luật, vì vậy cần xét xử bị cáo nghiêm minh.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào; bị cáo chưa có tiền án,

tiền sự; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình cho nên khi lượng hình bị cáo được áp dụng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về mức hình phạt và biện pháp chấp hành hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử sẽ quyết định mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra là phạt tù có thời hạn - buộc bị cáo cách ly ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để đảm bảo hiệu quả của việc cải tạo, giáo dục cũng như phòng ngừa tội phạm chung. Bị cáo mua bán trái phép chất ma túy nhằm mục đích kiếm lời bất hợp pháp, cho nên áp dụng khoản 5 cùng điều luật cần phạt bổ sung là tiền đối với bị cáo.

[6] Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo khai mua ma túy của 01 người nam giới không biết họ tên, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra, xử lý người bán ma túy cho bị cáo là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng: Số ma túy loại Heroine và Methamphetamine thu giữ của bị cáo được hoàn lại sau giám định, là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về tài sản khác: 01 điện thoại di động hiệu Iphone; 01 xe máy điện hiệu LIMA, không có biển kiểm soát; 01 túi xách màu đen, xác định đều thuộc quyền sở hữu hợp pháp của bị cáo, xét không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tuyên trả lại cho bị cáo.

[9] Về án phí: Bị cáo Vũ Thị D phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo Vũ Thị D có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38; khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

1. Tuyên bố: Bị cáo Vũ Thị D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vũ Thị D 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 27/9/2022. Phạt bổ sung bị cáo Vũ Thị D 5.000.000 đồng.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy loại Heroine và Methamphetamine thu của bị cáo Vũ Thị D còn lại sau giám định và bao gói.

4. Tài sản khác: Trả lại cho bị cáo Vũ Thị D 01 điện thoại di động hiệu Iphone; 01 xe máy điện hiệu LIMA, không có biển kiểm soát; 01 túi xách màu đen.

5. Vật chứng và tài sản khác có đặc điểm như ghi tại: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 27/9/2022, Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30/11/2022 giữa Công an thành phố Thái Bình và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình.

6. Án phí: Buộc bị cáo Vũ Thị D phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

7. Quyền kháng cáo: Án tuyên công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo báo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 21/12/2022.

8. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hân

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- VKS tỉnh Thái Bình;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Hân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa